

Số: 937/BC-SNV

Khánh Hòa, ngày 28 tháng 4 năm 2017

BÁO CÁO
Tổng hợp công tác cải cách hành chính quý I năm 2017

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Nhằm phục vụ chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính (CCHC) của UBND tỉnh, Sở Nội vụ báo cáo tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC quý I/2017 với các nội dung chủ yếu sau:

- Việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác CCHC;
- Kết quả chủ yếu trên các lĩnh vực CCHC;
- Đánh giá chung, kiến nghị và đề xuất.

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Tổ chức tổng kết công tác cải cách hành chính 2016, triển khai kế hoạch năm 2017

Trên cơ sở tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện cải cách hành chính năm 2016; căn cứ Kế hoạch CCHC tỉnh giai đoạn 2016 – 2020, Sở Nội vụ đã chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch CCHC năm 2017 kèm theo Quyết định số 4032/QĐ-UBND ngày 27/12/2016; xác định 10 mục tiêu trọng tâm và 40 nhiệm vụ phải hoàn thành trên 07 lĩnh vực cải cách hành chính, phân công trách nhiệm cụ thể trong việc tổ chức thực hiện.

Đồng thời, đã khẩn trương hoàn thành báo cáo tổng hợp Chỉ số hài lòng năm 2016 đối với sự phục vụ của 17 cơ quan hành chính tỉnh, 08 UBND cấp huyện, 06 lĩnh vực ngành dọc, 137 UBND cấp xã, 13 bệnh viện đa khoa, chuyên khoa, 14 phòng khám đa khoa khu vực và 137 trạm y tế cấp xã; chỉ số và kết quả xếp hạng cải cách hành chính năm 2016 của các sở, ngành, cơ quan ngành dọc, UBND huyện, thị xã, thành phố trình UBND tỉnh phê duyệt theo thẩm quyền.

Trên cơ sở đó, đã tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội nghị công bố các chỉ số, quán triệt triển khai toàn bộ nội dung Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa năm 2017 vào ngày 09/3/2017. Kết quả năm 2016, khối Sở, ngành thuộc tỉnh có chỉ số hài lòng trung bình tăng so với năm 2015, từ 75,68% lên 76,64%; tuy nhiên 07 khối cơ quan còn lại đều giảm so với năm trước. Đối với khối UBND cấp xã, chỉ số hài lòng trung bình đạt thấp, chỉ đạt 71,14%, giảm 7,14% so với năm

2015 (78,28%); chỉ số hài lòng trung bình chung năm 2016 của các bệnh viện đa khoa và chuyên khoa khu vực đạt 69,82%, chưa đạt mục tiêu Kế hoạch CCHC tỉnh năm 2016 (75%), thấp hơn cả năm 2014. Điểm đáng ghi nhận là chỉ số và xếp hạng kết quả cải cách hành chính năm 2016 có chuyển biến tích cực (UBND huyện Khánh Vĩnh, Ban quản lý Khu kinh tế Vân Phong, Sở Tư pháp, Sở Xây dựng, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thanh tra tỉnh), không có đơn vị nào xếp loại Yếu.

Thông báo kết luận Hội nghị, UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ngành phải xây dựng và triển khai các biện pháp, quy chế, quy tắc để khắc phục một cách triệt để những yếu kém, những vấn đề chưa hài lòng; thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên trong nội bộ; tự đánh giá chuyển biến hàng tháng, hàng quý. Lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương phải tập trung đúng mức đối với các nội dung trọng điểm được xác định tại Kế hoạch của tỉnh, phải công khai minh bạch, phát huy dân chủ ở cơ sở, thường xuyên liên hệ nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp, chủ động lấy ý kiến Nhân dân thường xuyên để không ngừng cải thiện chất lượng phục vụ, chất lượng dịch vụ công, tổ chức tuyên truyền CCHC một cách đồng bộ, hiệu quả, bằng nhiều hình thức thiết thực, hiện đại, góp phần cải thiện các chỉ số PCI, PAPI. UBND tỉnh cũng giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu giao chỉ tiêu hồ sơ trực tuyến mức độ 3 cho các Sở, ngành, địa phương; lấy kết quả thực hiện để đánh giá, chấm điểm CCHC từ năm 2017 trở đi.

Tổng hợp của Sở Nội vụ cho thấy, hầu hết các sở, ngành, địa phương đã ban hành kịp thời Kế hoạch CCHC năm 2017; tổ chức tổng kết, công bố các chỉ số 2016 và quán triệt triển khai mục tiêu, nhiệm vụ của năm kế hoạch. Hầu hết các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tập trung đúng mức để nâng cao chất lượng kế hoạch cải cách hành chính, bảo đảm tính cụ thể, rõ ràng, đồng bộ trong việc xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và phân công trách nhiệm.

Các Sở được phân công chủ trì các lĩnh vực CCHC cũng đã trình UBND tỉnh ban hành kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2017... làm cơ sở triển khai đồng bộ, bảo đảm mục tiêu chung đề ra.

2. Quản lý, điều hành cải cách hành chính

Với trách nhiệm cơ quan thường trực Ban chỉ đạo CCHC tỉnh, trong quý I/2017, Sở Nội vụ đã tăng cường tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo quyết liệt nhiều nội dung, giải pháp cải cách hành chính. Trong đó, đã tham mưu ban hành Công văn số 2517/UBND chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tổ chức công bố rộng rãi báo cáo chỉ số hài lòng năm 2017 đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân, xây dựng kế hoạch khắc phục những hạn chế, thiếu sót, những vấn đề khách hàng chưa hài lòng; đẩy mạnh thông tin, giới thiệu giao dịch trực tuyến mức độ 3, giao cụ thể chỉ tiêu hồ sơ mức độ 3, 4 cho các cơ quan, đơn vị, địa phương; chấn chỉnh tinh thần, thái độ phục vụ; bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc, tiếp đón công dân; triển khai tin nhắn tự động

thông báo tiến độ hồ sơ cho toàn bộ các sở và UBND cấp huyện.

Đồng thời đã tham mưu xây dựng báo cáo tham luận về kinh nghiệm triển khai khảo sát sự hài lòng phục vụ Hội nghị trực tuyến do Bộ Nội vụ tổ chức; chủ trì tham mưu chấm điểm, tự đánh giá kết quả cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa năm 2016 (PAR Index 2016), điều tra xã hội học và gửi kết quả cho Bộ Nội vụ đúng thời hạn. Đã tham mưu báo cáo giải trình bổ sung việc chấm điểm một số tiêu chí, tiêu chí thành phần của PAR Index 2016.

Đã chủ trì xây dựng, hoàn thiện quy chế và hệ thống tiêu chí đánh giá, xếp hạng của tỉnh, trên cơ sở cập nhật các tiêu chí mới trong Bộ chỉ số PAR Index của Bộ Nội vụ, yêu cầu và thực tiễn cải cách hành chính tỉnh trong giai đoạn mới; hiện đang tổng hợp ý kiến tham gia của các sở, ngành, địa phương để hoàn thiện lần cuối, trình UBND tỉnh.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án thành lập Trung tâm Dịch vụ Hành chính công trực tuyến tỉnh Khánh Hòa, thành lập Ban Điều hành Đề án và Tổ giúp việc, xây dựng bảng tiến độ chi tiết, tham mưu phân công nhiệm vụ chủ đầu tư các hạng mục của Đề án, triển khai nghiên cứu kinh nghiệm thực tiễn tại 06 tỉnh, thành phố trong cả nước để phục vụ hoàn chỉnh kịch bản ứng dụng của hệ thống, xây dựng đề cương và dự toán chi tiết cho việc triển khai. Trên cơ sở đó, cũng đã tổng hợp đề xuất và phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh quyết định phân bổ kinh phí cải cách hành chính bảo đảm thực hiện nhiệm vụ năm 2017, trong đó có kinh phí triển khai các hạng mục công việc của Đề án trên.

Ngay từ đầu năm, nhiều Sở, ngành, địa phương đã thể hiện sự quyết liệt trong điều hành cải cách hành chính. Các Sở: Văn hóa và Thể thao, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông vận tải, Công an tỉnh, Kho bạc Nhà nước, BHXH tỉnh, Cục thuế tỉnh, UBND huyện Vạn Ninh, thành phố Cam Ranh, thành phố Nha Trang... đã ban hành kịp thời nhiều văn bản, chỉ đạo cụ thể các giải pháp để đẩy mạnh triển khai thực hiện, quyết tâm cải thiện kết quả và xếp hạng năm 2017.

3. Tuyên truyền và kiểm tra cải cách hành chính

Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2017, xác định toàn diện và cụ thể các nội dung, hình thức tuyên truyền thống nhất, phù hợp đối với cán bộ, công chức, viên chức và người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Kế hoạch giao cho các sở, ngành chủ trì triển khai một số hoạt động tuyên truyền trọng điểm: thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, 4 tại tỉnh; hoàn thiện vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức; tinh giản biên chế; cải cách chế độ công vụ, công chức – thi cạnh tranh để bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý; đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo chức danh, vị trí việc làm; các giải pháp nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân; nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh; triển khai thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích đến tận cấp xã; các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; đối thoại, giải đáp vướng mắc về đất đai, quy hoạch, xây dựng, bảo vệ môi

trường,...

Sở Thông tin và Truyền thông đã có văn bản hướng dẫn Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện, cấp xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến về danh mục thủ tục hành chính tiếp nhận và giải quyết trực tuyến qua mạng Internet ở mức độ 3, 4.

Trong quý I/2017, Cổng thông tin CCHC tỉnh tiếp tục tập trung cập nhật trên 100 tin bài, văn bản chỉ đạo, điều hành CCHC của Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, thu hút gần 80.000 lượt truy cập, nâng tổng lượng truy cập lên trên 750.000 sau hơn 02 năm đi vào hoạt động; đã tiếp nhận, phối hợp xử lý và trả lời 04 vướng mắc, kiến nghị, phản ánh của công dân. Đài Phát thanh - Truyền hình Khánh Hòa thực hiện 12 chuyên mục CCHC, 12 chuyên mục Pháp luật và 06 chuyên mục Hộp thư truyền hình phản ánh những vấn đề bức xúc của tổ chức, người dân và trả lời của cơ quan chức năng liên quan. Báo Khánh Hòa tiếp tục nâng cao chất lượng chuyên mục Chung tay CCHC, tuyên truyền mạnh mẽ kết quả và nhiệm vụ CCHC của tỉnh đang triển khai.

Triển khai theo Kế hoạch tuyên truyền CCHC của tỉnh, Sở Nội vụ đã nghiên cứu, trình UBND tỉnh Kế hoạch tổ chức cuộc thi “Mô hình, sáng kiến cải cách hành chính của công chức, viên chức trẻ” lần thứ 3 - năm 2017; với nhiều điểm mới trong nội dung và cách thức tổ chức hội thi.

Đã tham mưu ban hành Kế hoạch và quyết định tổ chức kiểm tra cải cách hành chính năm 2017, dự kiến kiểm tra 28 cơ quan, đơn vị, địa phương; kết hợp kiểm tra chỉ đạo điều hành, kiểm tra chuyên đề với tăng cường kiểm tra đột xuất để làm rõ và xử lý triệt để những hạn chế, thiếu sót, vi phạm. Ngay trong tháng 3/2017, đã chủ trì kiểm tra tại Sở Văn hóa và Thể thao, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Nha Trang, kịp thời báo cáo kết quả và đề xuất với UBND tỉnh một số biện pháp. Đồng thời, đang đôn đốc, tổng hợp việc khắc phục những hạn chế, thiếu sót qua kiểm tra năm 2016 theo chỉ đạo tại Công văn số 1064/UBND ngày 08/02/2017 của UBND tỉnh.

Đến nay, đã có 19 cơ quan, đơn vị, địa phương đã ban hành kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra CCHC 2017, trong đó nhiều đơn vị đã triển khai kiểm tra ngay trong quý I, quý II năm 2017. Sở Nội vụ, Sở Tư pháp cũng đã tham mưu ban hành kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính; đồng chuẩn bị nội dung phục vụ cho việc kiểm tra của Ban chỉ đạo CCHC của Chính phủ tại tỉnh Khánh Hòa trong thời gian tới.

4. Một số công tác quan trọng khác

Sở Nội vụ đã tham mưu Ban cán sự Đảng UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổng kết triển khai thực hiện Nghị quyết Trung 5 (khóa X) về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy Nhà nước, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy gửi báo cáo cho Bộ Nội vụ phục vụ tổng kết của Trung ương.

Trên cơ sở đó, đã nghiên cứu, tham mưu Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh trình Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 12-Ctr/TU ngày 31/3/2017 về tiếp

tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa X) về đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đề ra mục tiêu, quan điểm, 06 nhóm nhiệm vụ và giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo để tạo đột phá mạnh mẽ trong công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 và sau năm 2020.

Chương trình hành động số 12-CTr/TU đã nêu rõ “Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương không được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên nếu xếp hạng kết quả cải cách hành chính đạt mức trung bình trở xuống; xử lý trách nhiệm, đưa ra khỏi quy hoạch, điều chuyển, thay thế người đứng đầu nếu kết quả cải cách hành chính của đơn vị, địa phương 03 năm liên tục xếp hạng trung bình hoặc 02 năm xếp hạng yếu; tổ chức cơ sở đảng đơn vị đó không được xếp loại trong sạch, vững mạnh”; “cơ quan, đơn vị có từ 10% hồ sơ trễ hạn trở lên trong năm không được xếp hạng tốt về CCHC, không được công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng”.

Sở Nội vụ cũng đã báo cáo tổng hợp tình hình đánh giá, xếp hạng CCHC giai đoạn 2014 – 2016 phục vụ cho Ban cán sự Đảng UBND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá, phân loại kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ năm 2016 đối với cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý. Tham mưu UBND tỉnh báo cáo Văn phòng Chính phủ tình hình, kết quả triển khai thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; báo cáo đánh giá mô hình tổ chức Trung tâm Hành chính công và Bộ phận một cửa tập trung tại các tỉnh, thành phố phục vụ cho việc chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh liên quan đến vấn đề này.

II. KẾT QUẢ CHỦ YẾU TRÊN CÁC LĨNH VỰC

1. Cải cách thể chế, hoàn thiện quy định, chính sách

Triển khai Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ, UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động số 1908/CTr-UBND ngày 10/3/2017 giao trách nhiệm cụ thể cho từng Sở, ngành, địa phương trong việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Khánh Hòa từ nay đến năm 2020. Sở Công Thương đã tham mưu UBND tỉnh báo cáo

Các Sở, ngành đã tham mưu Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh trình Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TW, ngày 01/11/2016 của BCH Trung ương Đảng khóa XII về "một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế". Đồng thời, đang tập trung nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh về kế hoạch cụ thể hóa triển khai các Chương trình hành động quan trọng nêu trên.

Trong lĩnh vực tài chính, ngân sách, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh thông

qua 21 Nghị quyết, tập trung quy định các mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí đối với một số nội dung như: tham quan, cấp giấy phép lao động nước ngoài, cấp giấy phép xây dựng, đăng ký cư trú, cấp chứng minh nhân dân, sử dụng tạm thời một phần lòng đường, hè phố trong đô thị không vì mục đích giao thông... Bên cạnh đó, ban hành 04 Quyết định quy định về giá dịch vụ trông giữ xe đạp, xe máy, xe ô tô; giá tính thuế tài nguyên đối với đá phiêu; giá dịch vụ sử dụng điện tích bán hàng tại chợ, giá dịch vụ sử dụng cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá....

Ngày 23/3, Văn phòng đại diện Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tại Khánh Hòa tổ chức Hội nghị Hội đồng hiệp hội doanh nghiệp khu vực Nam Trung Bộ nhằm tổng kết 01 năm thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 tỉnh Khánh Hòa. Tại hội nghị, nhiều doanh nghiệp phản ánh những vướng mắc trong hoạt động như: bị thanh tra, kiểm tra quá nhiều lần trong một năm; bất cập trong nộp thuế, nhất là trong lĩnh vực khai thác khoáng sản; giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai.

Sở Giao thông vận tải đã tổ chức hội nghị đối thoại, tuyên truyền, ký cam kết với các doanh nghiệp kinh doanh vận tải hàng hóa, giữa chủ phương tiện với Sở Giao thông vận tải về việc không chở hàng quá tải trọng theo thiết kế phương tiện.

2. Cải cách thủ tục hành chính

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017 kèm theo Quyết định số 49/QĐ-UBND ngày 06/01/2017, trong đó phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị triển khai thực hiện việc kiểm soát thủ tục hành chính, quy định thủ tục hành chính và rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính. Đồng thời, ban hành Quyết định phê duyệt danh sách 202 cán bộ đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Trong quý I, đã ban hành 03 Quyết định công bố 29 thủ tục hành chính mới, 17 thủ tục hành chính bị bãi bỏ. Tổng số thủ tục hành chính ở 03 cấp hiện nay là 1.567 thủ tục, trong đó cấp tỉnh có 1.201 thủ tục, cấp huyện có 242 thủ tục và cấp xã có 124 thủ tục.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 08/3/2017 công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành. Theo đó, cập nhật danh mục 249 thủ tục được cắt giảm thời gian giải quyết, một số thủ tục được giảm từ 20-30 ngày so với quy định.

Triển khai Đề án cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu chính, đăng ký cấp Phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Sở Tư pháp có Thông báo 562/TB-STP ngày 18/4/2017 hướng dẫn chi tiết cách thức thực hiện thủ tục này. Theo đó, công dân Việt Nam (kể cả đang cư trú ở nước ngoài) và người nước ngoài đang cư trú ở Việt Nam khi thực hiện thủ tục được quyền lựa

chọn 01 trong 09 cách thức, rất thuận lợi cho việc gửi hồ sơ, nhận kết quả.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 10137/UBND-KGVX ngày 16/12/2016 về việc thí điểm triển khai cung ứng dịch vụ tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, Bưu điện tỉnh đã phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tiến hành khảo sát quy trình cung cấp dịch vụ công. Trên cơ sở kết quả khảo sát sơ bộ của Bưu điện tỉnh, Sở Nội vụ có Công văn số 770/SNV-CCHC đề nghị các cơ quan, địa phương được chọn thí điểm thống nhất danh mục TTHC đề xuất áp dụng cho Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Để khắc phục những hạn chế sau một năm triển khai, Bảo hiểm Xã hội tỉnh đã có Công văn số 215/BHX-CĐBHXH ngày 29/3/2017 đề nghị Thủ trưởng các đơn vị sử dụng lao động, ngành Bưu điện và các tổ chức kịp thời phối hợp, thực hiện hiệu quả các nội dung công việc đã được phân công, ký kết hợp đồng, góp phần nâng cao chất lượng giao dịch điện tử và nhận, trả kết quả hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính qua bưu điện.

Các cơ quan, địa phương đã thực hiện chuyển phát nhanh gần 30.000 kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân, tiêu biểu trên các lĩnh vực: bảo hiểm xã hội, cấp chứng minh nhân dân, đăng ký xe cơ giới, hộ khẩu, hộ chiếu, cấp đổi giấy phép lái xe, chứng nhận đăng ký kinh doanh, lý lịch tư pháp, dịch vụ thu nộp hộ tiền phạt và chuyển trả giấy tờ tạm giữ trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

3. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Sở Tư pháp đã chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú (kèm theo Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 08/02/2017). Sở Nội vụ đã thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án thực hiện mô hình một cửa, một cửa liên thông hiện đại tại Sở Du lịch, tham mưu phân bổ kinh phí để triển khai thực hiện. Đồng thời đã hoàn thiện và chuyển giao bộ quy trình giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực lao động – thương binh và xã hội cho UBND các huyện, thị xã, thành phố để tổ chức cập nhật cơ sở dữ liệu Phần mềm một cửa điện tử cấp xã, hoàn thành cập nhật toàn bộ các lĩnh vực thủ tục áp dụng cho cấp xã.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung Quy chế giải quyết thủ tục hành chính về đất đai để thay thế các quy chế đã ban hành tại Quyết định số 781/QĐ-UBND, Quyết định số 4163/QĐ-UBND cho phù hợp với các quy định mới tại Nghị định số 01/2017/NĐ-CP của Chính phủ. Hiện Sở Nội vụ đang lấy ý kiến phục vụ thẩm định, trình UBND tỉnh.

Kết quả tiếp nhận, giải quyết hồ sơ được truy xuất trên phần mềm một cửa điện tử đến ngày 31/3/2017 như sau:

- Đối với khối Sở, đã tiếp nhận 17.256 hồ sơ, đã giải quyết 15.552 hồ sơ

(89,95%), trong đó đúng hạn và sớm hạn đạt 97% (trong đó có 08 cơ quan có tỷ lệ hồ sơ sớm hạn từ trên 90 – 100%). Có 06 cơ quan không có hồ sơ trễ hạn gồm các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Văn phòng UBND tỉnh. Sở Tài nguyên và Môi trường đã giải quyết 865 hồ sơ, trong đó tỷ lệ hồ sơ đúng hạn và sớm hạn đạt 99,07 %; tỷ lệ trễ hạn chỉ chiếm 0,93%. Trong các Sở, Sở Kế hoạch và Đầu tư có tỷ lệ hồ sơ trễ hạn cao nhất (22.56%).

- Đối với UBND các huyện, thị xã, thành phố, đã tiếp nhận 25.338 hồ sơ, đã giải quyết 19.797 hồ sơ (78,13%), trong đó tỷ lệ đúng hạn và sớm hạn đạt 93,75% (vượt 10, 98% so với cùng kỳ năm ngoái, riêng UBND huyện Khánh Vĩnh và Diên Khánh trước hạn trên 90%); trễ hạn là 1.237 hồ sơ, tỷ lệ 6.25%. Có 03 địa phương giảm tỷ lệ hồ sơ trễ hạn dưới 5%: Khánh Vĩnh (0%), Diên Khánh (3,16%) và Cam Ranh (3,44%). Huyện Khánh Sơn có tỷ lệ hồ sơ trễ hạn cao nhất (9,6%), tiếp đến là Nha Trang (7,54%), Cam Lâm (7,14%).

- Đối với cấp xã, đã tiếp nhận 59.414 hồ sơ, đã giải quyết 58.355 hồ sơ, tỷ lệ đúng hạn và sớm hạn đạt 97,01% (riêng tại Khánh Vĩnh và Vạn Ninh có trên 90% sớm hạn); trễ hạn 2,99% (tương đương tỷ lệ cùng kỳ năm 2016). Tỷ lệ hồ sơ trễ hạn vẫn còn cao tại một số đơn vị thuộc huyện Khánh Sơn, thị xã Ninh Hòa và thành phố Cam Ranh.

Trong quý I/2017, các Sở, ngành, địa phương (chưa tính các ngành dọc) đã tiếp nhận, giải quyết 3.830 hồ sơ điện tử, tiêu biểu có: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông (1.801 hồ sơ), Sở Công Thương (447 hồ sơ), Sở Kế hoạch và Đầu tư (487 hồ sơ), Sở Văn hóa và Thể thao (73 hồ sơ), UBND huyện Vạn Ninh (222 hồ sơ)... Riêng Sở Tài chính đã tiếp nhận, giải quyết thành công hơn 109 hồ sơ trực tuyến ở mức độ 4. Như vậy, số hồ sơ điện tử mức độ 3, 4 trong quý I/2017 đã xấp xỉ 70% so với cả năm 2016, nâng tổng số hồ sơ điện tử được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến thành công đến nay là gần 10.000 hồ sơ.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2517/UBND, nhiều sở, ngành, địa phương đã rà soát, hoàn thiện quy chế tổ chức và hoạt động của bộ phận một cửa, củng cố, tăng cường cơ sở vật chất tiếp đón và làm việc, minh bạch hóa thông tin thủ tục và đẩy mạnh hướng dẫn trực quan; chấn chỉnh thái độ, tác phong làm việc của cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân. Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức tập huấn nghiệp vụ giải quyết hồ sơ trên Phần mềm một cửa, cách thức thực hiện thủ tục mức độ và và giao tiếp, ứng xử cho cán bộ, công chức, viên chức một cửa của Sở, Văn phòng Đăng ký đất đai và các chi nhánh trực thuộc.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

Sở Nội vụ đã trình UBND tỉnh ban hành Quyết định kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; chuyển giao Trường Trung cấp Kinh tế từ Sở Giáo dục và Đào tạo sang Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý;

quy định chức năng, nhiệm vụ của Ban quản lý công trình công cộng và môi trường huyện Khánh Vĩnh.

Các Ban Quản lý thuộc tỉnh được đổi tên, kiện toàn, sắp xếp kịp thời theo quy định, bắt đầu hoạt động theo tổ chức mới từ ngày 01/01/2017 (gồm: BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông; BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp; BQL dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa).

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý giữa Chính phủ và UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong quý, UBND tỉnh ban hành Quyết định về việc phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các loại hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương trên địa bàn tỉnh; quyết định về ủy quyền xem xét giảm, miễn tiền phạt vi phạm hành chính do Chủ tịch UBND cấp huyện ban hành.

Đồng thời, để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong với các sở, ban ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố về quản lý nhà nước tại Khu kinh tế Vân Phong và các khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa. Chỉ đạo các công tác triển khai Thông báo Kết luận của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh tại cuộc họp nghe báo cáo phương án thành lập đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt Bắc Vân Phong và cơ chế chính sách đặc thù đối với đặc khu.

Triển khai Quyết định số 2067/QĐ-BNV ngày 31/12/2015 của Bộ Nội vụ phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa, Sở Nội vụ đã thẩm định, trình UBND tỉnh ban hành Bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của 21/21 các Sở, ngành, khối UBND cấp huyện và khối UBND thị xã, thành phố; là 01 trong số ít các địa phương trong cả nước đã hoàn thành nhiệm vụ này.

Về công tác biên chế, Sở Nội vụ đã trình UBND tỉnh thông qua Kế hoạch phân bổ biên chế công chức và Quyết định giao biên chế công chức năm 2017 cho các cơ quan, đơn vị của tỉnh.

5. Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

Sở Nội vụ đã tham mưu, trình thực hiện tinh giản biên chế đợt 6 tháng đầu năm 2017 (theo Nghị định 108: 25 trường hợp; theo Nghị định 26/2015/NĐ-CP:08 trường hợp); báo cáo UBND tỉnh trình Bộ Nội vụ công nhận kết quả kỳ thi chuyên viên lên chuyên viên chính đối với 86 người.

Sở Nội vụ đã tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định tuyển dụng vào công chức không qua thi tuyển 02 trường hợp; công nhận kết quả xét tuyển đặc cách vào viên chức Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa đối với 31 trường hợp; phê duyệt phương án bổ nhiệm và xếp lương viên chức chuyên ngành Tài nguyên và Môi trường. Tổ chức Hội nghị gặp mặt với Trí thức trẻ tăng

cường về công tác tại các xã. Ban hành kế hoạch tuyển chọn bổ sung Trí thức trẻ tăng cường về công tác tại các xã thuộc huyện Khánh Sơn, Khánh Vĩnh. Tổng hợp nhu cầu tuyển dụng công chức hành chính năm 2017; nhu cầu thăng hạng viên chức lên chuyên viên chính năm 2017.

Thực hiện phân công của UBND tỉnh, ngày 20/2/2017, Sở Nội vụ đã báo cáo tiến độ thực hiện các nội dung về tăng cường kỷ luật, kỷ cương theo Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Theo đó, vẫn còn một số đơn vị chậm trễ triển khai gồm: Sở Ngoại vụ, UBND huyện Diên Khánh, UBND huyện Cam Lâm, các đơn vị sự nghiệp: Đại học Khánh Hòa, Cao đẳng Nghề Nha Trang, BQL dự án các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình giao thông và 05 cơ quan ngành dọc.

6. Cải cách tài chính công

UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2017 về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2017, trong đó chỉ đạo tập trung một số nhiệm vụ về tổ chức, quản lý thu ngân sách đối với ngành Hải quan, ngành Thuế, tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách địa phương; chỉ đạo Kho bạc Nhà nước các cấp tăng cường công tác kiểm soát chi ngân sách, đảm bảo mọi khoản chi đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do cấp có thẩm quyền ban hành.

Các Sở, ngành, địa phương tiếp tục triển khai các Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành cuối năm 2016 quy định về: phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thường xuyên giữa các cấp ngân sách ở địa phương trong thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020; về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017; chi thường xuyên ngân sách địa phương áp dụng cho năm ngân sách năm 2017; quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh; về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa về tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách cấp tỉnh với ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã trong thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020...

Đến nay, tỉnh Khánh Hòa đã triển khai đồng bộ khoán chi hành chính cho cả 03 cấp tỉnh, huyện, xã; tăng cường trách nhiệm và tính chủ động trong thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch công tác, nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cải thiện thu nhập cho cán bộ, công chức, đặc biệt là ở cấp xã.

Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh triển khai xác định giá trị tài sản để giao quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp cho trên 50% đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh, dự kiến sẽ hoàn thành toàn bộ trong năm 2017; tạo cơ sở để tiếp tục đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính, tiến tới tự chủ hoàn toàn theo lộ trình đến năm 2020.

7. Hiện đại hóa hành chính

Hội đồng thẩm định kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin tỉnh đã Thông báo kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ ứng dụng công nghệ thông tin năm 2016. Theo đó, đối với khối Sở, ngành, (21 cơ quan), có 13 cơ quan xếp hạng Tốt, 06 cơ quan xếp hạng Khá và 02 cơ quan xếp Trung bình. Đối với UBND huyện, thị xã, thành phố, có 05 địa phương được xếp hạng Tốt và 03 địa phương xếp hạng Khá.

Hiện nay, với 640 chứng thư số chuyên dùng và Phần mềm quản lý văn bản và điều hành (E-office) được triển khai đến tận cấp xã, số lượng văn bản điện tử gửi nhận giữa các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh ngày càng chiếm tỷ lệ lớn, trong đó văn bản điện tử sử dụng chứng thư số chiếm trên 25% trong tổng số văn bản điện tử; số lượng văn bản giấy giảm mạnh, góp phần tích cực tiết kiệm chi phí hành chính trên toàn tỉnh.

Các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã tăng cường chấn chỉnh việc xử lý, quản lý hồ sơ trên Phần mềm một cửa, rà soát, hoàn thiện quy trình thủ tục; từng bước khắc phục tình trạng thiếu đồng bộ giữa xử lý trên phần mềm với xử lý hồ sơ giấy. UBND thành phố Nha Trang, huyện Khánh Vĩnh và một số sở đã triển khai tạo lập hồ sơ điện tử từ hồ sơ đầu vào của công dân để tranh thủ tối đa thời gian xử lý, giảm phụ thuộc vào hồ sơ giấy, đồng thời tạo cơ sở dữ liệu để sử dụng lâu dài. Toàn bộ thông tin về hồ sơ thủ tục được tổng hợp, theo dõi trên Phần mềm Kiểm soát thủ tục hành chính. Sở Thông tin và Truyền thông đang dự thảo Quyết định của UBND tỉnh giao chỉ tiêu hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 cho các sở, ngành, địa phương; xây dựng phương án mở rộng ứng dụng tin nhắn tự động thông báo tiến độ hồ sơ cho toàn bộ các sở và UBND huyện, thị xã, thành phố trong tháng 5/2017.

Theo lộ trình 2016 - 2020, Sở Nội vụ đã tham mưu ban hành Đề án thành lập Trung tâm dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh; thành lập Ban Điều hành Đề án; tham mưu phân công nhiệm vụ chủ đầu tư các hạng mục đề án và phân bổ kinh phí và đang tập trung triển khai theo tiến độ. UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Đề án thí điểm thành phố Nha Trang theo mô hình thành phố thông minh do Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng Ban Chỉ đạo.

Triển khai Đề án xây dựng và ứng dụng ISO 9001:2008 cho đơn vị cấp xã, Sở Khoa học và Công nghệ đã hướng dẫn, tổ chức cho các đơn vị cấp xã hoàn chỉnh bộ tài liệu và vận hành; riêng các đơn vị cấp xã thuộc huyện Khánh Vĩnh đã tổ chức đánh giá nội bộ, tổ chức khắc phục sau đánh giá, tiến tới hoàn chỉnh công tác xây dựng HTQLCL để thực hiện việc công bố hệ thống. Đồng thời, đã hướng dẫn cho UBND các huyện, thị xã, thành phố công tác tổ chức sáp nhập HTQLCL, xây dựng lại bộ tài liệu và tổ chức áp dụng HTQLCL theo mô hình mới; tổ chức thu thập thông tin và xin ý kiến hướng dẫn của Tổng cục TCDLCL để xây dựng Đề án chuyển đổi sang phiên bản TCVN ISO 9001:2015.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ KIẾN NGHỊ

1. Đánh giá chung

a) Những mặt đã làm được:

Ngay từ đầu năm, hầu hết sở, ngành, địa phương đã có sự vào cuộc quyết liệt đối với công tác cải cách hành chính, ban hành kịp thời các kế hoạch, văn bản chỉ đạo, điều hành trên các lĩnh vực. Một số cơ quan, đơn vị, địa phương có chỉ số hài lòng và kết quả xếp hạng CCHC chưa cao đã khẩn trương triển khai các biện pháp khắc phục những hạn chế, thiếu sót.

Công tác tham mưu chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính của tỉnh được các sở chủ trì triển khai đồng bộ, kịp thời, tập trung đúng mức đối với nội dung, nhiệm vụ trọng tâm theo Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh năm 2017. Đã tham mưu rất kịp thời các chỉ đạo của Tỉnh ủy có liên quan đến các nội dung cải cách hành chính quan trọng, trình Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động số 12-CTr/TU đúng yêu cầu về thời gian, tạo căn cứ để lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành cải cách hành chính trên toàn tỉnh xuyên suốt giai đoạn tới, với nhiều nhiệm vụ, giải pháp có ý nghĩa đột phá.

Chỉ số hài lòng, chỉ số và xếp hạng cải cách hành chính hàng năm đã trở thành thước đo quan trọng đối với kết quả và tác động thực chất của công tác cải cách hành chính, phản ánh toàn diện, chính xác nỗ lực tại từng sở, ngành, từng cấp hành chính. Việc chính thức đưa chỉ số và xếp hạng CCHC vào đánh giá, phân loại kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ năm 2016 đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đã tạo ra chuyển biến rõ rệt trong nhận thức của người đứng đầu sở, ngành, địa phương đối với công tác này.

Ngay trong quý I, nhiều nhiệm vụ trọng tâm Kế hoạch CCHC năm 2017 của tỉnh đã được triển khai khá kịp thời, trong đó có cải thiện môi trường kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, cải cách tổ chức bộ máy, cải cách tài chính công và một số nội dung quan trọng về hiện đại hóa hành chính. Số lượng hồ sơ trễ hạn giảm mạnh, số lượng hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 tăng rất mạnh so với năm 2016; quy trình thủ tục hành chính được nghiên cứu, cập nhật kịp thời theo các quy định mới; đã ban hành xong bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm cho toàn bộ cơ quan hành chính thuộc tỉnh, tổ chức thành công kỳ thi nâng ngạch chuyên viên lên chuyên viên chính và bổ nhiệm vào ngạch cho người trúng tuyển. Công tác hướng dẫn nghiệp vụ, tuyên truyền, kiểm tra và chế độ thông tin báo cáo cải cách hành chính được thực hiện khá hiệu quả.

Chỉ số PCI, PAPI 2016 của tỉnh có chuyển biến.

b) Một số hạn chế:

Đến nay, chỉ mới có 3/21 cơ quan, đơn vị đã gửi báo cáo khắc phục những hạn chế, thiếu sót quả kiểm tra CCHC năm 2016 (trong đó báo cáo của UBND huyện Vạn Ninh, huyện Cam Lâm chưa đúng yêu cầu tại Công văn số 1064/UBND của UBND tỉnh). Còn 13 cơ quan chưa gửi kế hoạch, văn bản khắc phục những vấn đề chưa hài lòng được khách hàng phản ánh qua điều tra năm 2016. Một số cơ

quan đã gửi kế hoạch nhưng chưa cụ thể (Sở Y tế).

Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 29/8/2016 của UBND tỉnh đã giao các sở chủ trì tham mưu các nội dung, lĩnh vực cải cách hành chính được phân công tại Kế hoạch CCHC tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 – 2020 phải gửi kế hoạch triển khai cho Sở Nội vụ tổng hợp, phục vụ chỉ đạo và phối hợp chung. Nhưng đến nay, chưa có Sở nào thực hiện. Mặt khác, trong báo cáo CCHC hành chính quý I/2017, một số sở chưa tổng hợp tình hình, kết quả đối với nội dung chủ trì tham mưu trên toàn tỉnh hoặc báo cáo chưa đầy đủ.

Tại Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 của tỉnh, một số nhiệm vụ có tiến độ triển khai trong cả năm 2017 vì khối lượng rất lớn và rất phức tạp, cần nhiều thời gian nghiên cứu. Do vậy, cần phải có kế hoạch triển khai ngay từ đầu năm, tuy nhiên qua theo dõi, các sở chủ trì vẫn chưa khởi động. Cụ thể là:

- Xây dựng cơ chế tổng hợp, điều phối thống nhất cải cách thể chế, hoàn thiện hệ thống quy định, chính sách, cơ chế để bảo đảm mục tiêu kinh tế - xã hội đề ra (Sở Kế hoạch và Đầu tư).

- Rà soát, hoàn thiện và thực hiện đồng bộ, quyết liệt các biện pháp đẩy mạnh xã hội hóa một số lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công, đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh (Các Sở Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Lao động, Thương binh và Xã hội, Văn hóa và Thể thao)

- Xây dựng và triển khai các biện pháp nâng cao năng lực hệ thống đào tạo nghề công lập theo nhu cầu thị trường và hội nhập (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội)

- Triển khai đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức theo chức danh, vị trí việc làm, làm căn cứ quan trọng để đánh giá, phân loại cán bộ, công chức hàng năm, thực hiện tinh giản biên chế, thí điểm cơ chế khoán ngân sách theo kết quả, hiệu quả, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức (Sở Nội vụ)

- Nghiên cứu, triển khai đánh giá kết quả, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức (Sở Nội vụ)

- Xây dựng trang thông tin điện tử cho UBND cấp xã để cung cấp thông tin chỉ đạo, điều hành, phục vụ quản lý nhà nước; đáp ứng nhu cầu thông tin của Nhân dân về cơ chế, chính sách; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của nhân dân đối với hoạt động của chính quyền cấp xã, minh bạch hóa và tăng cường trách nhiệm giải trình, phát huy dân chủ ở cơ sở, tăng chỉ số PAPI của tỉnh (UBND huyện, thị xã, thành phố).

Tỷ lệ hồ sơ trễ hạn còn khá cao tại Sở Kế hoạch và Đầu tư và nhiều đơn vị cấp xã, trong đó có những đơn vị đáng báo động như: Cam Tân, Cam Phước Tây, Cam An Nam, Cam Hải Tây (Cam Lâm), Tô Hạp, Sơn Trung (Khánh Sơn), Suối Tiên (Diên Khánh), Ninh Thọ, Ninh Diêm, Ninh Trung, Ninh Tây, Ninh Hà, Ninh

Sim, Ninh Hưng, Ninh Thủy (Ninh Hòa), Cam Thịnh Tây, Cam Bình (Cam Ranh).

Trong quý I, các sở ngành, địa phương phải báo cáo và tham mưu triển khai rất nhiều nội dung theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền, tạo ra áp lực rất lớn trong chỉ đạo, điều hành và thực hiện công tác cải cách hành chính.

2. Kiến nghị, đề xuất

a) Tổng hợp kiến nghị của các sở, ngành, địa phương:

Trong quý I, qua tổng hợp, hầu hết sở, ngành, địa phương không có kiến nghị. Chỉ có Sở Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành chủ động rà soát chính sách ưu đãi đầu tư để trình UBND tỉnh phê duyệt. Để thống nhất đầu mối điều phối, tham mưu về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, phối hợp tốt các chính sách để tập trung phục vụ các mục tiêu kinh tế - xã hội, Sở Nội vụ kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư bổ sung nhiệm vụ này vào kế hoạch CCHC năm 2017 của Sở, có lộ trình cụ thể để tham mưu UBND tỉnh.

Đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Trung ương, Sở Nội vụ đã tham mưu UBND tỉnh tại Báo cáo số 52/BC-UBND ngày 15/3/2017 gửi Thủ tướng Chính phủ và Bộ Nội vụ.

b) Đề xuất và kiến nghị:

Qua tổng hợp công tác cải cách hành chính quý I/2017, Sở Nội vụ kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo một số vấn đề sau:

- Các sở, ngành, địa phương phải rà soát và khẩn trương đẩy nhanh tiến độ đối với các nhiệm vụ giao trong quý I/2017 nhưng đến nay vẫn chưa hoàn thành; đồng thời tập trung triển khai ngay các nhiệm vụ của quý II. Đối với các công việc quan trọng, phức tạp được giao trong năm 2017 đã nêu tại khoản 1 mục này thì cần nhanh chóng xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện.

- Rà soát và thực hiện đầy đủ các chỉ đạo của UBND tỉnh về các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính, đặc biệt là tại Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 19/8/2016, Thông báo số 161/TB-UBND ngày 21/3/2017, các Công văn số 1064/UBND, 2517/UBND và các chỉ đạo có liên quan đến thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP, Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP, Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ.

- Tập trung triển khai đúng tiến độ các nhiệm vụ về triển khai ứng dụng tin nhắn tự động thông báo tiến độ hồ sơ, giao chỉ tiêu hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4, triển khai giải quyết thủ tục hành chính qua bưu chính công ích; triển khai các hạng mục công việc Đề án thành lập Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến theo kế hoạch năm 2017; liên thông các thủ tục hành chính.

- Yêu cầu UBND các huyện, thị xã, thành phố phải có biện pháp quyết liệt đối với người đứng đầu các đơn vị cấp xã có tỷ lệ hồ sơ trễ hạn quá cao trên phần mềm một cửa điện tử; báo cáo kết quả cho UBND tỉnh trong báo cáo CCHC 6 tháng đầu năm.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền theo đúng nội dung Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2017 của tỉnh; chuẩn bị tốt cho cuộc thi mô hình, sáng kiến cải cách hành chính của công chức, viên chức trẻ lần thứ 3 – năm 2017; triển khai tự kiểm tra và kiểm tra cải cách hành chính.

- Chủ động xây dựng kế hoạch tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức; hoàn thiện phân công, phối hợp trong chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; thực hiện đánh giá định kỳ đối với việc giải quyết thủ tục hành chính.

- Tổ chức quán triệt toàn diện, sâu sắc Chương trình hành động số 12-CTr/TU của Tỉnh ủy đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên; phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Tổ chức thực hiện ngay các nhiệm vụ được giao khi Ban cán sự Đảng UBND tỉnh có chỉ đạo.

Trên đây là báo cáo tổng hợp công tác cải cách hành chính quý I/2017 và một số kiến nghị, đề xuất (đính kèm các phụ lục có liên quan đến nội dung báo cáo)./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- VPTU, các ban Đảng; Đảng ủy khối các CQ tỉnh;
- VP. HĐND, các Ban HĐND tỉnh;
- MTTQVN tỉnh, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Huyện, Thị, Thành ủy;
- Các sở, ban, ngành (VBĐT);
- UBND cấp huyện, cấp xã (VBĐT);
- ĐVSN trực thuộc UBND tỉnh (VBĐT);
- Công TTĐT tỉnh; Công TT CCHC tỉnh;
- Đài PT-TH, Báo KH;
- Lưu: VT. b.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Trọng Thái



Phụ lục I.
BẢNG TỔNG HỢP TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CCHC TRONG QUÝ I NĂM 2017
(Kèm theo Báo cáo số 337/BC-SNV ngày 28/4/2017 của Sở Nội vụ)

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
I	CẢI CÁCH THỂ CHẾ				
1	Xây dựng cơ chế tổng hợp, điều phối thống nhất cải cách thể chế, hoàn thiện hệ thống quy định, chính sách, cơ chế để bảo đảm mục tiêu kinh tế - xã hội đề ra	Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong việc xây dựng, hoàn thiện các quy định, chính sách phát triển kinh tế - xã hội	Trong năm 2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan (thuế, đất đai, xây dựng, môi trường, nông nghiệp, công thương, lao động, tin dụng,...) tham mưu UBND tỉnh ban hành và chỉ đạo triển khai thực hiện theo quy chế	Sở Nội vụ chưa nhận báo cáo.
2	<p>Tổng kết, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch hành động số 4304/KH-UBND ngày 03/7/2015 của UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Khánh Hòa hai năm 2015 – 2016.</p> <p>Trên cơ sở đó, xây dựng cơ chế, chính sách, giải pháp thực hiện toàn diện, đồng bộ và hiệu quả các</p>	Các cơ chế, chính sách được HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành phù hợp với tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-CP của Chính phủ	Trong Quý I/2017	<p>- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tham mưu ban hành kế hoạch tổng kết; phân công các sở, ngành rà soát, báo cáo đánh giá và đề xuất cơ chế, chính sách, giải pháp</p> <p>- Tổ chức Hội nghị tổng kết để hoàn thiện các đề xuất chính sách trình</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo đầy đủ cho Trung ương, tuy nhiên việc chủ trì triển khai tại tỉnh chưa cụ thể.

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
	nhiệm vụ về phát triển kết cấu hạ tầng, khuyến khích, hỗ trợ đầu tư cho nghiên cứu khoa học, đổi mới công nghệ			UBND tỉnh, UBND tỉnh	
3	Rà soát, hoàn thiện và thực hiện đồng bộ, quyết liệt các biện pháp đẩy mạnh xã hội hóa một số lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công, đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh	Đề án của từng lĩnh vực được UBND tỉnh phê duyệt	Năm 2017	<ul style="list-style-type: none"> - Các Sở Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Lao động, Thương binh và Xã hội, Văn hóa và Thể thao xây dựng và trình UBND tỉnh Đề án - Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, đôn đốc - Các Sở: Tài chính, Nội vụ phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định 	Sở LĐ-TB&XH đã thực hiện khảo sát nhu cầu đào tạo nghề và tuyển dụng lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh từ năm 2016-2018.
4	Xây dựng và triển khai các biện pháp nâng cao năng lực hệ thống đào tạo nghề công lập theo nhu cầu thị trường và hội nhập	Đề án và các chính sách triển khai được UBND tỉnh phê duyệt, ban hành	Trong năm 2017	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành	
5	Tiếp tục rà soát, điều chỉnh Danh mục các lĩnh vực và dự án thu hút đầu tư; hướng dẫn các tiêu chí, điều kiện và quy trình để các nhà đầu tư lựa chọn và đăng ký đầu tư một cách thuận lợi, minh bạch	Danh mục nằm trong kế hoạch xúc tiến được UBND tỉnh phê duyệt và công bố trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Sở Kế hoạch và Đầu tư	Trong năm 2017	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu danh mục - Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn, kiểm tra, xử lý các cơ 	<ul style="list-style-type: none"> - Đã ban hành Danh mục dự án kêu gọi vốn đầu tư ngoài ngân sách (2017 - 2020). - Đã ban hành Quyết

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thực thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
				quan, đơn vị không chấp hành	định phê duyệt Chương trình xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa năm 2017.
6	<p>Mính bạch hóa toàn bộ quy định, chính sách, cơ chế, bảo đảm việc tiếp cận bình đẳng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong nước và ngoài nước</p> <p>Xây dựng cơ chế tiếp nhận, hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời về chính sách, thủ tục hành chính theo nhu cầu của người dân, tổ chức, doanh nghiệp</p>	<p>- Quy chế công khai thông tin về quy hoạch, kế hoạch, chính sách, dự toán ngân sách các cấp chính quyền địa phương được UBND tỉnh ban hành</p> <p>- Các trang, cổng thông tin có giao diện tiếng nước ngoài để giới thiệu cơ chế, chính sách; công khai và hướng dẫn thủ tục hành chính (thực hiện đồng bộ với tiến trình xây dựng Trung tâm Dịch vụ Hành chính công trực tuyến)</p>	<p>Quý II/2017</p> <p>Theo tiến độ Đề án</p>	<p>- Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các sở, ngành, địa phương, tổ chức hội, hiệp hội xây dựng quy chế trình UBND tỉnh</p>	
7	<p>Tổ chức Hội nghị đối thoại, giải đáp cho Doanh nghiệp, nhà đầu tư</p>	<p>Các hội nghị, hội thảo</p>	<p>Trong năm 2017</p>	<p>Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng tham mưu tổ chức.</p>	<p>Chưa thực hiện.</p>
II	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
1	Tiến hành rà soát, cập nhật quy định mới về thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý (xuyên suốt từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã)	Các quyết định thủ tục hành chính được Chủ tịch UBND tỉnh công bố	Trong năm 2017	Tất cả các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh	Thực hiện thường xuyên
2	Rà soát thủ tục hành chính theo hướng cắt giảm thời gian, giấy tờ trong các lĩnh vực Đầu thầu, lĩnh vực Đầu tư bằng nguồn vốn Hỗ trợ phát triển Chính phủ (ODA) và viện trợ Phi Chính phủ nước ngoài	Danh mục thủ tục hành chính và Bộ thủ tục chuẩn hóa được Chủ tịch UBND tỉnh công bố	Trong năm 2017	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa - Sở Tư pháp thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh công bố đảm bảo yêu cầu đề ra 	Sở Nội vụ chưa nhận báo cáo.
3	Rà soát và ghép các thủ tục hành chính có liên hệ chặt chẽ với nhau để cho phép giải quyết trên một quy trình, bổ sung vào danh mục quy trình trên Phần mềm một cửa điện tử; người dân, tổ chức chỉ nộp hồ sơ một lần để giải quyết đồng thời nhiều yêu cầu công việc	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính được UBND tỉnh ban hành	Trong năm 2017	Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành thực hiện	
4	Cập nhật kịp thời các quy định thủ tục hành chính của Trung ương và kết quả đơn giản hóa thủ tục hành chính để hoàn thiện và chuẩn hóa cơ sở dữ liệu gốc về thủ tục hành chính, cung cấp đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh	Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính tiếp tục được chuẩn hóa, cập nhật và công bố đầy đủ, kịp thời trên Cổng thông tin điện tử tỉnh	Việc chuẩn hóa, cập nhật cơ sở dữ liệu thực hiện đồng thời theo tiến trình và kết quả đơn giản	- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan thực hiện theo đúng Quy	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
			hóa	chế phối hợp được UBND tỉnh ban hành - Sở Tư pháp chủ trì theo dõi, đôn đốc để đảm bảo tiến độ	
5	Tiếp tục rà soát, công bố chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, giải quyết trực tuyến qua mạng tin học mức độ 3, 4 theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; công bố công khai danh mục thủ tục trên các phương tiện thông tin đại chúng, bổ sung cập nhật kịp thời, thường xuyên đối với danh mục thủ tục và hướng dẫn cụ thể cách thức giao dịch, thực hiện thủ tục cho tổ chức, cá nhân	Quyết định của UBND tỉnh, UBND cấp huyện công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 được công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng Các thủ tục mới được bổ sung, cập nhật thường xuyên	Trong năm 2017	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tư pháp và các sở, ngành, địa phương tham mưu công bố Danh mục thủ tục hành chính trực tuyến; đồng thời chủ trì tham mưu các giải pháp kỹ thuật và hướng dẫn việc tổ chức triển khai thực hiện.	
III	CO CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG				
1	Triển khai phối hợp giải quyết hồ sơ điện tử theo cơ chế một cửa liên thông giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên Phần mềm	Toàn bộ hồ sơ thủ tục hành chính áp dụng cơ chế một cửa liên thông được luân chuyển, phối hợp xử lý dưới dạng điện tử trên mạng tin học giữa các cơ quan hành chính thuộc tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Từ Quý I/2017	- Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã tổ chức thực hiện theo quy trình đã được UBND tỉnh phê duyệt - Sở Nội vụ hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
2	Thực hiện công khai cơ sở dữ liệu các loại giấy tờ là kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các sở, ngành, địa phương trên trang thông tin điện tử	Toàn bộ các loại giấy tờ là kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các sở, ngành, địa phương được công khai trên trang thông tin điện tử	Từ Quý III/2017	Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ hướng dẫn các sở, ban, ngành thực hiện	
		Quy chế sử dụng cơ sở dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính để thẩm định hồ sơ được UBND tỉnh phê duyệt		Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh ban hành	
3	Thực hiện liên thông các thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông đối với các thủ tục về quy hoạch, đầu tư, đất đai, tài chính về đất đai, môi trường, xây dựng	Quy trình được UBND tỉnh phê duyệt	Trong năm 2017	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh	
4	Triển khai nhân rộng ứng dụng Phần mềm khảo sát ý kiến khách hàng đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính (giai đoạn II)	50 cơ quan, địa phương được triển khai nhân rộng ứng dụng Phần mềm khảo sát ý kiến khách hàng đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính (bao gồm việc tích hợp vào phần mềm kiểm soát do các cơ quan chuyên môn phụ trách)	Quý III/2017	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương tổ chức thực hiện	
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY				
1	Triển khai thực hiện Nghị định mới của Chính phủ về cơ quan chuyên	Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn	Trong năm 2017	Các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng	Chưa có Nghị định mới của Trung ương.

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
	môn cấp tỉnh, cấp huyện khi có Nghị định mới thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	của cơ quan, đơn vị và địa phương		Đề án, gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh	
2	Triển khai Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và các quy định của Trung ương về phân cấp, phân quyền, ủy quyền thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước	Các quy định, chỉ đạo triển khai thực hiện	Theo tiến độ triển khai của Trung ương	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Nội vụ chủ trì, tham mưu hướng dẫn việc triển khai thực hiện - Các sở, ngành, địa phương thực hiện theo quy định, chỉ đạo của cấp trên 	<ul style="list-style-type: none"> - Đã tổng hợp báo cáo UBND tỉnh tại văn bản số 478/SNV-BC ngày 03/3/2017; - Các cơ quan, đơn vị tiếp tục đôn đốc, rà soát, nghiên cứu và đề xuất những nội dung có thể phân cấp, ủy quyền.
3	Xây dựng và triển khai đề án đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập gắn với đẩy mạnh xã hội hóa	Các đề án được UBND tỉnh phê duyệt	Theo tiến độ triển khai của Trung ương	<ul style="list-style-type: none"> - Các sở, ngành, địa phương xây dựng Đề án theo tiến độ triển khai của Trung ương - Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt đề án 	Đang thực hiện

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
V	XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC				
1	Tiếp tục triển khai cơ cấu công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm	Theo Đề án được cấp thẩm quyền phê duyệt	Trong năm 2017	- Các sở, ngành, địa phương triển khai theo Đề án được phê duyệt - Sở Nội vụ tham mưu hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra	Đang thực hiện.
2	Triển khai đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức theo chức danh, vị trí việc làm, làm căn cứ quan trọng để đánh giá, phân loại cán bộ, công chức hàng năm, thực hiện tinh giản biên chế, thí điểm cơ chế khoán ngân sách theo kết quả, hiệu quả, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức	Nghiên cứu, xây dựng Đề án trình UBND tỉnh, trong đó tập trung lượng hóa công việc theo vị trí việc làm, ngạch và chức danh công chức, lượng hóa kết quả đầu ra, xây dựng hệ thống tiêu chí và quy trình đánh giá	- Hoàn thành Đề án trong năm 2017 - Triển khai từ năm 2017 - 2020	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các chuyên gia, đơn vị nghiên cứu tham mưu xây dựng Đề án. Sau khi Đề án được cấp thẩm quyền phê duyệt, tham mưu phương án triển khai thí điểm trước khi nhân rộng	Đang nghiên cứu thực hiện
3	Nghiên cứu, triển khai đánh giá kết quả, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức	Đề án phương pháp đánh giá kết quả, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được UBND tỉnh phê duyệt	Hoàn thành và triển khai từ năm 2017	Sở Nội vụ chủ trì tham mưu UBND tỉnh	Đang triển khai
4	Triển khai chính thức Cổng thông tin điện tử phát triển nguồn nhân lực tỉnh Khánh Hòa	UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, vận hành và sử dụng Cổng thông tin điện tử phát triển nguồn nhân lực tỉnh Khánh Hòa	Quý II/2017	Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG				
1	Xây dựng Đề án định lượng hóa về dự toán chi tiêu trung hạn hoặc kết quả đầu ra tại các cơ quan hành chính	Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Trong năm 2017	Sở Tài chính chủ trì phối hợp Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh xây dựng Đề án, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện thí điểm tại một số cơ quan, đơn vị	
2	Xây dựng phương án tự chủ xác định phân loại đơn vị sự nghiệp giai đoạn 2017 – 2020	Quyết định của UBND tỉnh phân loại đơn vị sự nghiệp giai đoạn 2017 – 2020	Trong năm 2017	Sở Tài chính chủ trì tham mưu UBND tỉnh	
3	Xác định giá trị tài sản để giao tài sản cho đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính và quản lý sử dụng theo cơ chế vốn doanh nghiệp	Quyết định của UBND tỉnh giao tài sản cho đơn vị sự nghiệp công lập quản lý sử dụng theo cơ chế vốn doanh nghiệp	Trong năm 2017	Sở Tài chính chủ trì tham mưu UBND tỉnh	
4	Tiếp tục triển khai việc nhà nước đặt hàng đối với các sản phẩm dịch vụ công ích	Danh mục dịch vụ Nhà nước đặt hàng các đơn vị sự nghiệp được phê duyệt	Thường xuyên	Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh	
5	Xây dựng phương án giá đối với các loại phí chuyển sang giá dịch vụ do Nhà nước định giá	Phương án giá được UBND tỉnh phê duyệt	Trong năm 2017	Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh phê duyệt	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
6	Triển khai cơ chế tính toán đầy đủ chi phí trong giá thu viện phí	UBND tỉnh ban hành quy định	Trong năm 2017	Sở Y tế chủ trì, phối hợp Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh	
VII	HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH				
1	Xây dựng, đưa vào vận hành Trung tâm Dịch vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa trên mạng internet	- Đề án triển khai được UBND tỉnh phê duyệt - Triển khai xây dựng Trung tâm Dịch vụ hành chính công theo lộ trình Đề án	Trong năm 2017	Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện	
2	Triển khai phối hợp giải quyết hồ sơ điện tử theo cơ chế một cửa liên thông giữa các cơ quan hành chính nhà nước	Toàn bộ hồ sơ thủ tục hành chính áp dụng cơ chế một cửa liên thông được luân chuyển, phối hợp xử lý dưới dạng điện tử trên mạng tin học giữa các cơ quan hành chính nhà nước	Quý I/2017	- Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã tổ chức thực hiện theo quy trình đã được UBND tỉnh phê duyệt - Sở Nội vụ hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc	Đang triển khai
3	Hoàn thành các phần mềm nghiệp vụ, triển khai từ cấp tỉnh đến cấp huyện, xã. Thực hiện kết nối, tích hợp liên thông với các ứng dụng dùng chung giữa các ngành, các cấp	Lập kế hoạch và triển khai xây dựng các phần mềm nghiệp vụ phục vụ xử lý, quản lý chuyên môn tại các cơ quan, đơn vị, địa phương	Từ Quý I/2017 – III/2017	Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh	Đang triển khai theo tiến độ.
		Các sở, ngành, địa phương triển khai xử lý nghiệp vụ	Từ Quý	Các sở, ngành, địa phương triển khai	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
		trên các phần mềm được trang bị	IV/2017	thực hiện	
4	Quyết định ban hành Quy định quản lý, sử dụng chữ ký số chuyên dùng trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Khánh Hòa	Quyết định được UBND tỉnh ban hành	Quý II/2017	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tham mưu	
5	Tổ chức cấp chứng thư số chuyên dùng cho các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh	Chứng thư số được bàn giao cho các cơ quan, đơn vị	Quý II/2017	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện	
6	Tích hợp chứng thư số chuyên dùng vào các ứng dụng dùng chung của tỉnh	Chứng thư số được tích hợp	Quý II/2017	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Ban Cơ yếu Chính phủ, đơn vị tư vấn để triển khai thực hiện	
7	Triển khai dịch vụ tin nhắn thông báo kết quả giải quyết hồ sơ tự động và theo nhu cầu của tổ chức, cá nhân	Dịch vụ được triển khai nhân rộng	Quý I/2017	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện	Đã thực hiện
8	Nâng cấp, bổ sung tính năng hỗ trợ dùng trên điện thoại cho phần mềm Một cửa điện tử	- Phần mềm được cập nhật tính năng mới - Thông tin, tuyên truyền để người dân, tổ chức, doanh nghiệp biết sử dụng khi có nhu cầu	Quý II/2017	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với đơn vị tư vấn triển khai thực hiện	

TT	Nhiệm vụ	Sản phẩm	Tiến độ	Phân công và cách thức thực hiện	Tiến độ, kết quả thực hiện
9	Hoàn thiện mô hình tổ chức quản lý hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và hệ thống phần mềm ứng dụng trên địa bàn tỉnh	Đề án và các quy chế được UBND tỉnh phê duyệt, ban hành Xây dựng các thể chế và tổ chức để vận hành mô hình		Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì tham mưu UBND tỉnh	
10	Xây dựng trang thông tin điện tử cho UBND cấp xã để cung cấp thông tin chỉ đạo, điều hành, phục vụ quản lý nhà nước; đáp ứng nhu cầu thông tin của nhân dân về cơ chế, chính sách; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của nhân dân đối với hoạt động của chính quyền cấp xã, minh bạch hóa và tăng cường trách nhiệm giải trình, phát huy dân chủ ở cơ sở, tăng chỉ số PAPI của tỉnh	Trang thông tin điện tử UBND cấp xã đi vào vận hành; thực hiện liên kết với Cổng thông tin UBND cấp huyện	Từ năm 2017	<ul style="list-style-type: none"> - UBND huyện, thị xã, thành phố lập kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện với lộ trình hợp lý, ưu tiên triển khai trước cho các đơn vị cấp xã có nhu cầu và có năng lực quản lý vận hành. - Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, kiểm tra và tổng hợp 	
11	Tiếp tục triển khai hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 cho toàn bộ các đơn vị cấp xã song song với việc cải tiến, đổi mới mô hình thực hiện ở cả 3 cấp hành chính theo hướng tích hợp điện tử	Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 được thực hiện tại 137 UBND cấp xã	Trong năm 2017	Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện	

Phụ lục II
TỔNG HỢP TÌNH HÌNH BÁO CÁO CCHC ĐỊNH KỲ QUÝ I/2017
(Kèm theo Báo cáo số 337/BC-SNV ngày 28/4/2017 của Sở Nội vụ)

	Tên cơ quan	Đã xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2017	Đã xây dựng Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2017	Có Báo cáo CCHC Quý I/2017	Ghi chú
1	Sở Nội vụ	19/01/2017	X	X	
2	Sở Tài chính	09/01/2017		X	
3	Sở Tư pháp	28/01/2017		X	
4	Sở Y tế	25/01/2017	X	X	
5	Sở Giáo dục và Đào tạo	19/01/2017	X	X	
6	Sở Công Thương	20/01/2017	X	X	
7	Sở Tài nguyên và Môi trường	20/01/2017	X	X	
8	Sở Xây dựng	03/01/2017	X	Trễ	
9	Sở Giao thông vận tải	19/01/2017	X	X	
10	Sở Lao động - Thương binh và Xã	25/01/2017	X	X	
11	Sở Nông nghiệp và PTNT	22/02/2017	X	X	
12	Sở Văn hóa và Thể thao	21/01/2017	X	X	
13	Sở Kế hoạch và Đầu tư	12/01/2017		X	
14	Sở Khoa học và Công nghệ	23/01/2017	X	X	
15	Sở Thông tin và Truyền thông	27/01/2017	X	X	
16	Sở Ngoại vụ	09/01/2017	X	X	
17	Thanh tra tỉnh	24/01/2017		X	
18	Ban Dân tộc	25/01/2017		Trễ	
19	Văn phòng UBND tỉnh	28/01/2017	X	X	
20	BQL Khu kinh tế Vân Phong	05/01/2017	X	X	
21	Sở Du lịch	27/01/2017		X	
22	Cục Thuế tỉnh	20/01/2017	X	X	
23	Cục Hải quan tỉnh	23/01/2017		X	
24	Bảo hiểm Xã hội tỉnh	20/02/2017	X	X	
25	Kho bạc Nhà nước tỉnh	25/02/2017	X	X	

	Tên cơ quan	Đã xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2017	Đã xây dựng Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2017	Có Báo cáo CCHC Quý I/2017	Ghi chú
26	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh	09/01/2017	X	X	
27	Công an tỉnh	08/03/2017	X	Trễ	
28	UBND thành phố Nha Trang	23/01/2017	X	X	
29	UBND thành phố Cam Ranh	27/01/2017	X	X	
30	UBND huyện Diên Khánh	19/01/2017	X	X	
31	UBND huyện Khánh Sơn	17/01/2017	X	X	
32	UBND huyện Khánh Vĩnh	20/01/2017	X	Trễ	
33	UBND huyện Cam Lâm	05/01/2017	X	X	
34	UBND thị xã Ninh Hòa	20/01/2017		X	
35	UBND huyện Vạn Ninh	10/01/2017	X	X	

CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP TRỰC THUỘC UBND TỈNH

1	Ban QLDA XD các công trình Dân dụng và Công nghiệp	06/01/2017	X	X	
2	Ban QLDA Đầu tư xây dựng các công trình Giao thông	17/01/2017		X	
3	BQL DAĐT xây dựng các công trình NN&PTNT	09/01/2017	X	X	
4	Ban QLDA Phát triển tỉnh	26/01/2017	X	Trễ	
5	Đài PT-TH Khánh Hòa	27/01/2017		X	
6	Ban QL KDL Bán đảo Cam Ranh	13/01/2017	X	X	
7	Trường Đại học Khánh Hòa	20/01/2017	X	X	
8	Trường Cao đẳng Nghề Nha Trang	23/01/2017		X	
9	Trường Cao đẳng Y tế Khánh Hòa	24/01/2017		X	
10	Trường Chính trị tỉnh			X	

Phụ lục III

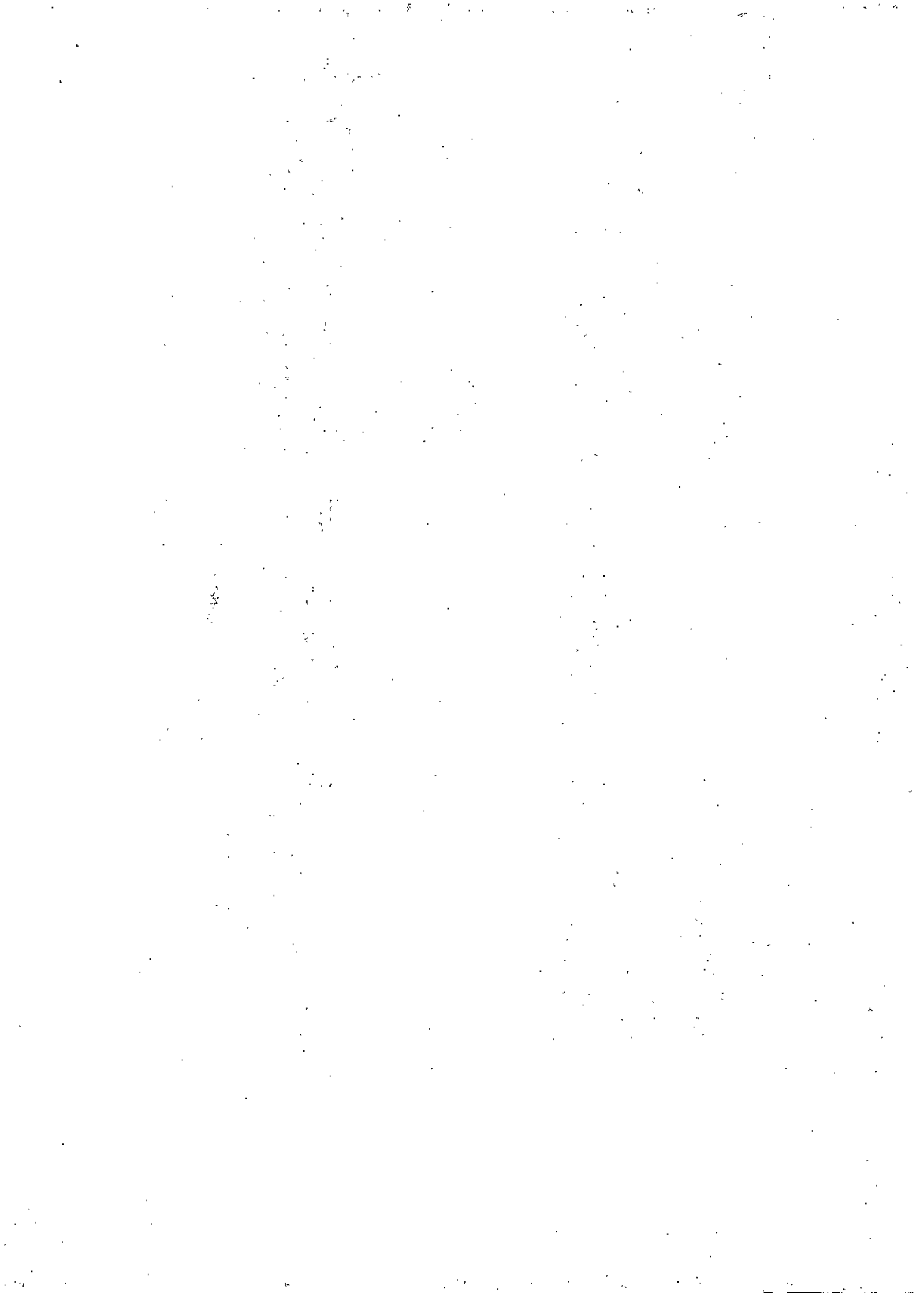
**THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG HỒ SƠ ĐƯỢC TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT TRỰC TUYẾN
QUA MẠNG INTERNET Ở MỨC ĐỘ 3,4 TẠI CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH
TỈNH KHÁNH HÒA QUÝ I/2017**

STT	Cơ quan, đơn vị	Số hồ sơ trực tuyến mức độ 3 (trở lên)
I. Khối Sở, ngành thuộc tỉnh		
1	Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Phong	1
2	Sở Công thương	447
3	Sở Du lịch	
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	
5	Sở Giao thông Vận tải	26
6	Sở Kế hoạch và Đầu tư	487
7	Sở Khoa học và Công nghệ	
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	80
9	Sở Ngoại vụ	
10	Sở Nội vụ	2
11	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1801
12	Sở Tài chính	556
13	Sở Tài nguyên và Môi trường	
14	Sở Thông tin và Truyền thông	2
15	Sở Tư pháp	
16	Sở Văn hóa và Thể thao	73
17	Sở Xây dựng	
18	Sở Y tế	18
19	Văn phòng UBND tỉnh	
Cộng:		3.493
II. Khối UBND cấp huyện		
1	UBND thành phố Nha Trang	17
2	UBND thành phố Cam Ranh	40
3	UBND thị xã Ninh Hòa	9
4	UBND huyện Cam Lâm	
5	UBND huyện Vạn Ninh	222
6	UBND huyện Diên Khánh	
7	UBND huyện Khánh Sơn	
8	UBND huyện Khánh Vĩnh	49
Cộng:		337
Tổng số hồ sơ (I+II)		3.830



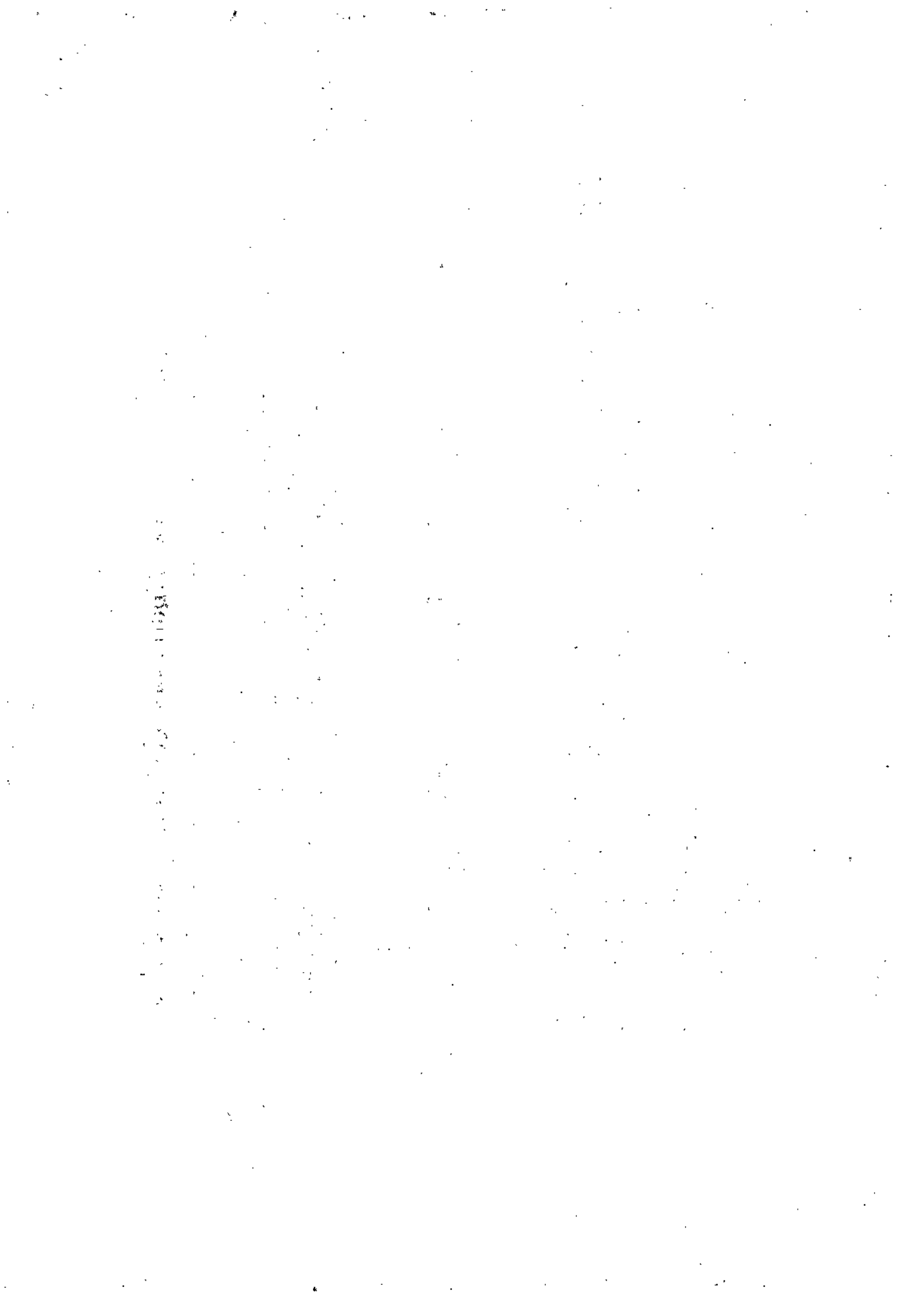
Phụ lục IV. THỐNG KÊ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ TẠI CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH THUỘC TỈNH - QUÝ I/2017

Stt	Tên đơn vị	Hồ sơ nhận	HS đã giải quyết		HS trước hạn		HS đúng hạn		HS trễ		HS chưa giải quyết	
			Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ	Số lượng HS	Tỉ lệ
1	Khối Sở, ngành	17256	15522	89.95%	12569	80.98%	2486	16.02%	467	3.01%	1734	10.05%
2	UBND cấp huyện	25338	19797	78.13%	16231	81.99%	2329	11.76%	1237	6.25%	5541	21.87%
3	UBND cấp xã	59414	58355	98.22%	49276	84.44%	7335	12.35%	1744	2.94%	1059	1.78%
TỔNG		102008	93674	91.83%	78076	83.35%	12150	12.97%	3448	3.68%	8334	8.17%



Phụ lục V. THỐNG KÊ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ QUÝ I/2017 (Khôi Sở, ngành thuộc tỉnh)

Tên đơn vị	Hồ sơ nhận	HS đã giải quyết		HS trước hạn		HS đúng hạn		HS trễ		HS chưa giải quyết	
		Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	386	364	94.3%	299	82.14%	65	17.86%	0	0%	22	5.7%
2. Sở Thông tin và Truyền thông	28	25	89.29%	25	100%	0	0%	0	0%	3	10.71%
3. Sở Ngoại vụ	43	32	74.42%	26	81.25%	4	12.5%	2	6.25%	11	25.58%
4. Sở Giao thông Vận tải	3546	2928	82.57%	2264	77.32%	663	22.64%	1	0.03%	618	17.43%
5. Sở Tài nguyên và Môi trường	1586	1405	88.59%	830	59.07%	562	40%	13	0.93%	181	11.41%
6. Sở Giáo dục và Đào tạo	172	171	99.42%	150	87.72%	21	12.28%	0	0%	1	0.58%
7. Sở Kế hoạch và Đầu tư	1822	1680	92.21%	977	58.15%	324	19.29%	379	22.56%	142	7.79%
8. Sở Tài chính	498	478	95.98%	435	91%	42	8.79%	1	0.21%	20	4.02%
9. Sở Nội vụ	147	145	98.64%	143	98.62%	0	0%	2	1.38%	2	1.36%
10. Văn phòng UBND tỉnh	300	288	96%	278	96.53%	10	3.47%	0	0%	12	4%
11. Ban Quản lý KKT Vân Phong	51	46	90.2%	45	97.83%	0	0%	1	2.17%	5	9.8%
12. Sở Xây dựng	72	56	77.78%	41	73.21%	13	23.21%	2	3.57%	16	22.22%
13. Sở Khoa học và Công nghệ	19	18	94.74%	18	100%	0	0%	0	0%	1	5.26%
14. Sở Y tế	854	542	63.47%	530	97.79%	7	1.29%	5	0.92%	312	36.53%
15. Sở Văn hóa - Thể thao và DL	227	207	91.19%	45	21.74%	152	73.43%	10	4.83%	20	8.81%
16. Sở Nông nghiệp và Phát triển NT	2397	2294	95.7%	1676	73.06%	569	24.8%	49	2.14%	103	4.3%
17. Sở Tư pháp	1563	1318	84.33%	1293	98.1%	23	1.75%	2	0.15%	245	15.67%
18. Sở Công thương	3545	3525	99.44%	3494	99.12%	31	0.88%	0	0%	20	0.56%
TỔNG	17256	15522	89.95%	12569	80.98%	2486	16.02%	467	3.01%	1734	10.05%



Phụ lục VI. THÔNG KÊ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ QUÝ I/2017 TẠI UBND CẤP HUYỆN

Stt	UBND huyện, thị xã, thành phố	Hồ sơ nhận	HS đã giải quyết		HS trước hạn		HS đúng hạn		HS trễ		HS chưa giải quyết	
			Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
1	Thành phố Nha Trang	11362	8869	78.06%	7081	79.84%	1119	12.62%	669	7.54%	2493	21.94%
2	Huyện Cam Lâm	2082	1499	72%	1286	85.79%	106	7.07%	107	7.14%	583	28%
3	Huyện Khánh Vĩnh	352	279	79.26%	263	94.27%	16	5.73%	0	0%	73	20.74%
4	Huyện Vạn Ninh	1955	1445	73.91%	1281	88.65%	76	5.26%	88	6.09%	510	26.09%
5	Huyện Khánh Sơn	165	125	75.76%	110	88%	3	2.4%	12	9.6%	40	24.24%
6	Huyện Diên Khánh	2412	1898	78.69%	1758	92.62%	80	4.21%	60	3.16%	514	21.31%
7	Thị xã Ninh Hòa	4758	3969	83.42%	3036	76.49%	691	17.41%	242	6.1%	789	16.58%
8	Thành phố Cam Ranh	2252	1713	76.07%	1416	82.66%	238	13.89%	59	3.44%	539	23.93%
	TỔNG	25338	19797	78.13%	16231	81.99%	2329	11.76%	1237	6.25%	5541	21.87%



Phụ lục VII. THÔNG KÊ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ QUÝ I/2017 TẠI UBND CẤP XÃ

	Tên đơn vị	Hồ sơ nhận	HS đã giải quyết		HS trước hạn		HS đúng hạn		HS trễ		HS chưa giải quyết	
			Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ	Số lượng	Tỉ lệ
1.	Thành phố Nha Trang	16291	15959	97.96%	13443	84.23%	2304	14.44%	212	1.33%	332	2.04%
	1.1. UBND xã Phước Đồng	841	810	96.31%	793	97.90%	11	1.36%	6	0.74%	31	3.69%
	1.2. UBND phường Ngọc Hiệp	454	449	98.90%	303	67.48%	145	32.29%	1	0.22%	5	1.10%
	1.3. UBND phường Phước Long	1324	1270	95.92%	997	78.50%	254	20%	19	1.50%	54	4.08%
	1.4. UBND phường Tân Lập	403	395	98.01%	285	72.15%	97	24.56%	13	3.29%	8	1.99%
	1.5. UBND xã Vĩnh Trung	130	128	98.46%	80	62.50%	48	37.50%	0	0%	2	1.54%
	1.6. UBND phường Vạn Thắng	1636	1616	98.78%	1483	91.77%	129	7.98%	4	0.25%	20	1.22%
	1.7. UBND phường Phương Sài	182	173	95.05%	122	70.52%	47	27.17%	4	2.31%	9	4.95%
	1.8. UBND xã Vĩnh Thái	143	140	97.90%	103	73.57%	34	24.29%	3	2.14%	3	2.10%
	1.9. UBND phường Vĩnh Phước	257	248	96.50%	147	59.27%	98	39.52%	3	1.21%	9	3.50%
	1.10. UBND phường Xương Huân	1430	1420	99.30%	1279	90.07%	113	7.96%	28	1.97%	10	0.70%
	1.11. UBND xã Vĩnh Thạnh	368	357	97.01%	156	43.70%	200	56.02%	1	0.28%	11	2.99%
	1.12. UBND phường Phước Hải	365	353	96.71%	296	83.85%	55	15.58%	2	0.57%	12	3.29%
	1.13. UBND xã Vĩnh Hiệp	449	436	97.10%	409	93.81%	22	5.05%	5	1.15%	13	2.90%
	1.14. UBND phường Phước Hòa	1675	1667	99.52%	1657	99.40%	10	0.60%	0	0%	8	0.48%
	1.15. UBND phường Vĩnh Hòa	288	260	90.28%	196	75.38%	62	23.85%	2	0.77%	28	9.72%
	1.16. UBND phường Phương Sơn	518	512	98.84%	300	58.59%	201	39.26%	11	2.15%	6	1.16%
	1.17. UBND phường Vĩnh Hải	491	483	98.37%	478	98.96%	1	0.21%	4	0.83%	8	1.63%
	1.18. UBND phường Vĩnh Thọ	321	313	97.51%	259	82.75%	47	15.02%	7	2.24%	8	2.49%
	1.19. UBND phường Phước Tiến	217	210	96.77%	86	40.95%	108	51.43%	16	7.62%	7	3.23%
	1.20. UBND xã Vĩnh Lương	332	315	94.88%	226	71.75%	76	24.13%	13	4.13%	17	5.12%
	1.21. UBND phường Vĩnh Trường	392	370	94.39%	157	42.43%	169	45.58%	44	11.38%	22	5.61%
	1.22. UBND xã Vĩnh Phương	719	717	99.72%	592	82.57%	116	16.18%	9	1.26%	2	0.28%
	1.23. UBND phường Phước Tân	460	459	99.78%	433	94.34%	26	5.66%	0	0%	1	0.22%
	1.24. UBND xã Vĩnh Ngọc	228	225	98.68%	209	92.89%	16	7.11%	0	0%	3	1.32%
	1.25. UBND phường Lộc Thọ	2015	1998	99.16%	1949	97.55%	44	2.20%	5	0.25%	17	0.84%
	1.26. UBND phường Vĩnh Nguyên	251	237	94.42%	95	40.08%	132	55.70%	10	4.22%	14	5.58%
	1.27. UBND phường Vạn Thạnh	402	398	99%	353	88.69%	43	10.80%	2	0.50%	4	1%
2.	Huyện Cam Lâm	3270	3159	96.61%	2251	71.26%	662	20.96%	246	7.79%	111	3.39%

2.1.	UBND xã Cam Tân	148	142	95.95%	86	60.56%	33	23.24%	23	16.20%	6	4.05%
2.2.	UBND xã Cam Thành Bắc	253	249	98.42%	189	75.90%	31	12.45%	29	11.65%	4	1.58%
2.3.	UBND xã Cam Hải Đông	81	81	100%	61	75.31%	15	18.52%	5	6.17%	0	0%
2.4.	UBND xã Cam Hiệp Bắc	235	235	100%	216	91.91%	15	6.38%	4	1.70%	0	0%
2.5.	UBND xã Cam Phước Tây	161	130	80.75%	61	46.92%	27	20.77%	42	32.31%	31	19.25%
2.6.	UBND xã Cam Hòa	467	455	97.43%	439	96.48%	13	2.86%	3	0.66%	12	2.57%
2.7.	UBND xã Suối Cát	137	133	97.08%	109	81.95%	7	5.26%	17	12.78%	4	2.92%
2.8.	UBND xã Cam An Nam	182	76	92.68%	45	59.21%	11	14.47%	20	26.32%	6	7.32%
2.9.	UBND xã Sơn Tân	6	6	100%	6	100%	0	0%	0	0%	0	0%
2.10.	UBND xã Cam An Bắc	362	355	98.07%	12	3.38%	332	93.52%	11	3.10%	7	1.93%
2.11.	UBND xã Cam Hải Tây	110	92	83.64%	30	32.61%	9	9.78%	53	57.61%	18	16.36%
2.12.	UBND thị trấn Cam Đức	266	245	92.11%	173	70.61%	51	20.82%	21	8.57%	21	7.89%
2.13.	UBND xã Cam Hiệp Nam	521	521	100%	520	99.81%	1	0.19%	0	0%	0	0%
2.14.	UBND xã Suối Tân	441	439	99.55%	304	69.25%	117	26.65%	18	4.10%	2	0.45%
3.	Huyện Khánh Vĩnh	5682	5675	99.88%	5634	99.28%	36	0.63%	5	0.09%	7	0.12%
3.1.	UBND xã Khánh Nam	426	426	100%	426	100%	0	0%	0	0%	0	0%
3.2.	UBND xã Sông Cầu	209	209	100%	209	100%	0	0%	0	0%	0	0%
3.3.	UBND xã Khánh Thành	22	22	100%	22	100%	0	0%	0	0%	0	0%
3.4.	UBND xã Khánh Hiệp	420	420	100%	410	97.62%	8	1.90%	2	0.48%	0	0%
3.5.	UBND xã Khánh Trung	284	284	100%	281	98.94%	3	1.06%	0	0%	0	0%
3.6.	UBND xã Khánh Phú	428	428	100%	420	98.13%	8	1.87%	0	0%	0	0%
3.7.	UBND xã Khánh Bình	289	289	100%	287	99.31%	2	0.69%	0	0%	0	0%
3.8.	UBND xã Khánh Đông	323	323	100%	322	99.69%	1	0.31%	0	0%	0	0%
3.9.	UBND xã Giang Ly	256	256	100%	255	99.61%	1	0.39%	0	0%	0	0%
3.10.	UBND xã Cầu Bà	238	238	100%	236	99.16%	1	0.42%	1	0.42%	0	0%
3.11.	UBND xã Khánh Thượng	711	711	100%	710	99.86%	1	0.14%	0	0%	0	0%
3.12.	UBND xã Liên Sang	394	394	100%	392	99.49%	2	0.51%	0	0%	0	0%
3.13.	UBND xã Sơn Thái	377	377	100%	377	100%	0	0%	0	0%	0	0%
3.14.	UBND Thị trấn Khánh Vĩnh	1305	1298	99.46%	1287	99.15%	9	0.69%	2	0.15%	7	0.54%
4.	Huyện Vạn Ninh	10256	10152	98.99%	9187	90.49%	835	8.22%	130	1.28%	104	1.01%
4.1.	UBND xã Xuân Sơn	390	380	97.44%	216	56.84%	141	37.11%	23	6.05%	10	2.56%
4.2.	UBND xã Đại Lãnh	837	834	99.64%	663	79.50%	169	20.26%	2	0.24%	3	0.36%
4.3.	UBND xã Vạn Bình	673	660	98.07%	524	79.39%	106	16.06%	30	4.55%	13	1.93%
4.4.	UBND xã Vạn Phú	1357	1349	99.41%	1270	94.14%	62	4.60%	17	1.26%	8	0.59%

4.5. UBND xã Vạn Thạnh	367	351	95.64%	320	91.17%	23	6.55%	8	2.28%	16	4.36%
4.6. UBND xã Vạn Lương	1119	1119	100%	1119	100%	0	0%	0	0%	0	0%
4.7. UBND xã Vạn Thắng	174	172	98.85%	152	88.37%	11	6.40%	9	5.23%	2	1.15%
4.8. UBND thị trấn Vạn Giã	1359	1353	99.56%	1255	92.76%	77	5.69%	21	1.55%	6	0.44%
4.9. UBND xã Vạn Thọ	348	335	96.26%	319	95.22%	13	3.88%	3	0.90%	13	3.74%
4.10. UBND xã Vạn Hưng	1134	1133	99.91%	1014	89.50%	117	10.33%	2	0.18%	1	0.09%
4.11. UBND xã Vạn Khánh	906	904	99.78%	867	95.91%	36	3.98%	1	0.11%	2	0.22%
4.12. UBND xã Vạn Phước	1142	1116	97.72%	1088	97.49%	26	2.33%	2	0.18%	26	2.28%
4.13. UBND xã Vạn Long	450	446	99.11%	380	85.20%	54	12.11%	12	2.69%	4	0.89%
5. Huyện Khánh Sơn	1055	1003	95.07%	731	72.88%	115	11.47%	157	15.65%	52	4.93%
5.1. UBND xã Thành Sơn	37	36	97.30%	32	88.89%	4	11.11%	0	0%	1	2.70%
5.2. UBND xã Sơn Bình	89	89	100%	82	92.13%	3	3.37%	4	4.49%	0	0%
5.3. UBND thị trấn Tô Hạp	187	164	87.70%	33	20.12%	48	29.27%	83	50.61%	23	12.30%
5.4. UBND xã Sơn Hiệp	94	92	97.87%	76	82.61%	2	2.17%	14	15.22%	2	2.13%
5.5. UBND xã Sơn Lâm	334	331	99.10%	308	93.05%	23	6.95%	0	0%	3	0.90%
5.6. UBND xã Ba Cạm Bắc	94	80	85.11%	41	51.25%	15	18.75%	24	30%	14	14.89%
5.7. UBND xã Ba Cạm Nam	103	101	98.06%	95	94.06%	6	5.94%	0	0%	2	1.94%
5.8. UBND xã Sơn Trung	117	110	94.02%	64	58.18%	14	12.73%	32	29.09%	7	5.98%
6. Huyện Diên Khánh	12169	12066	99.15%	10499	87.01%	1321	10.95%	246	2.04%	103	0.85%
6.1. UBND xã Diên Điền	664	653	98.34%	627	96.02%	26	3.98%	0	0%	11	1.66%
6.2. UBND xã Diên Lạc	618	605	97.90%	492	81.32%	95	15.70%	18	2.98%	13	2.10%
6.3. UBND xã Diên Xuân	688	688	100%	664	96.51%	15	2.18%	9	1.31%	0	0%
6.4. UBND xã Diên Toàn	877	874	99.66%	630	72.08%	244	27.92%	0	0%	3	0.34%
6.5. UBND xã Diên Hòa	573	567	98.95%	552	97.35%	14	2.47%	1	0.18%	6	1.05%
6.6. UBND xã Diên Lâm	339	333	98.23%	247	74.17%	61	18.32%	25	7.51%	6	1.77%
6.7. UBND xã Diên An	429	425	99.07%	195	45.88%	218	51.29%	12	2.82%	4	0.93%
6.8. UBND xã Diên Thọ	314	314	100%	166	52.87%	118	37.58%	30	9.55%	0	0%
6.9. UBND xã Suối Hiệp	1743	1743	100%	1575	90.36%	165	9.47%	3	0.17%	0	0%
6.10. UBND xã Diên Phú	668	659	98.65%	548	83.16%	105	15.93%	6	0.91%	9	1.35%
6.11. UBND thị trấn Diên Khánh	1018	993	97.54%	937	94.36%	48	4.83%	8	0.81%	25	2.46%
6.12. UBND xã Diên Thạnh	583	581	99.66%	522	89.85%	54	9.29%	5	0.86%	2	0.34%
6.13. UBND xã Diên Bình	221	219	99.10%	198	90.41%	15	6.85%	6	2.74%	2	0.90%
6.14. UBND xã Diên Sơn	972	960	98.77%	957	99.69%	1	0.10%	2	0.21%	12	1.23%
6.15. UBND xã Diên Tân	625	623	99.68%	618	99.20%	5	0.80%	0	0%	2	0.32%

6.16. UBND xã Diên Đông	368	368	100%	356	96.74%	10	2.72%	2	0.54%	0	0%
6.17. UBND xã Diên Lộc	382	382	100%	368	96.34%	13	3.40%	1	0.26%	0	0%
6.18. UBND xã Suối Tiên	632	628	99.37%	432	68.79%	78	12.42%	118	18.79%	4	0.63%
6.19. UBND xã Diên Phước	455	451	99.12%	415	92.02%	36	7.98%	0	0%	4	0.88%
7. Thị xã Ninh Hòa	8066	7716	95.66%	5562	72.08%	1575	20.41%	579	7.50%	350	4.34%
7.1. UBND xã Ninh Thọ	216	186	86.11%	95	51.08%	24	12.90%	67	36.02%	30	13.89%
7.2. UBND xã Ninh Thân	952	941	98.84%	916	97.34%	11	1.17%	14	1.49%	11	1.16%
7.3. UBND phường Ninh Hải	352	334	94.89%	227	67.96%	67	20.06%	40	11.98%	18	5.11%
7.4. UBND phường Ninh Giang	751	736	98%	669	90.90%	67	9.10%	0	0%	15	2%
7.5. UBND xã Ninh Lộc	715	686	95.94%	458	66.76%	213	31.05%	15	2.19%	29	4.06%
7.6. UBND phường Ninh Đa	371	370	99.73%	320	86.49%	50	13.51%	0	0%	1	0.27%
7.7. UBND xã Ninh Phú	420	413	98.33%	97	23.49%	294	71.19%	22	5.33%	7	1.67%
7.8. UBND xã Ninh Xuân	278	276	99.28%	250	90.58%	24	8.70%	2	0.72%	2	0.72%
7.9. UBND xã Ninh Sơn	219	200	91.32%	150	75%	36	18%	14	7%	19	8.68%
7.10. UBND xã Ninh Quang	263	247	93.92%	213	86.23%	32	12.96%	2	0.81%	16	6.08%
7.11. UBND xã Ninh Đông	122	112	91.80%	107	95.54%	3	2.68%	2	1.79%	10	8.20%
7.12. UBND xã Ninh Thượng	357	343	96.08%	2	0.58%	341	99.42%	0	0%	14	3.92%
7.13. UBND xã Ninh Phụng	199	189	94.97%	157	83.07%	30	15.87%	2	1.06%	10	5.03%
7.14. UBND xã Ninh Bình	317	301	94.95%	263	87.38%	35	11.63%	3	1%	16	5.05%
7.15. UBND phường Ninh Diêm	178	176	98.88%	79	44.89%	18	10.23%	79	44.89%	2	1.12%
7.16. UBND xã Ninh Trung	122	113	92.62%	66	58.41%	8	7.08%	39	34.51%	9	7.38%
7.17. UBND xã Ninh Tây	104	92	88.46%	22	23.91%	45	48.91%	25	27.17%	12	11.54%
7.18. UBND xã Ninh An	323	311	96.28%	274	88.10%	30	9.65%	7	2.25%	12	3.72%
7.19. UBND xã Ninh Vân	54	53	98.15%	40	75.47%	8	15.09%	5	9.43%	1	1.85%
7.20. UBND phường Ninh Hà	358	352	98.32%	191	54.26%	97	27.56%	64	18.18%	6	1.68%
7.21. UBND xã Ninh Ích	145	128	88.28%	123	96.09%	4	3.13%	1	0.78%	17	11.72%
7.22. UBND xã Ninh Sim	293	284	96.93%	203	71.48%	37	13.03%	44	15.49%	9	3.07%
7.23. UBND xã Ninh Hưng	80	67	83.75%	2	2.99%	36	53.73%	29	43.28%	13	16.25%
7.24. UBND xã Ninh Tân	36	36	100%	3	8.33%	28	77.78%	5	13.89%	0	0%
7.25. UBND phường Ninh Hiệp	670	603	90%	569	94.36%	25	4.15%	9	1.49%	67	10%
7.26. UBND xã Ninh Phước	0	0	0%	0	0%	0	0%	0	0%	0	0%
7.27. UBND phường Ninh Thủy	171	167	97.66%	66	39.52%	12	7.19%	89	53.29%	4	2.34%
8. Thành phố Cam Ranh	2625	2625	100%	1969	75.01%	487	18.55%	169	6.44%	0	0%
8.1. UBND phường Cam Phú	170	170	100%	120	70.59%	33	19.41%	17	10%	0	0%

8.2. UBND xã Cam Phước Đông	300	300	100%	215	71.67%	46	15.33%	39	13%	0	0%
8.3. UBND phường Cam Nghĩa	429	429	100%	308	71.79%	117	27.27%	4	0.93%	0	0%
8.4. UBND phường Cam Phúc Bắc	111	111	100%	97	87.39%	12	10.81%	2	1.80%	0	0%
8.5. UBND xã Cam Thịnh Đông	94	94	100%	71	75.53%	15	15.96%	8	8.51%	0	0%
8.6. UBND xã Cam Thịnh Tây	84	84	100%	50	59.52%	16	19.05%	18	21.43%	0	0%
8.7. UBND phường Cam Linh	153	153	100%	125	81.70%	22	14.38%	6	3.92%	0	0%
8.8. UBND xã Cam Thành Nam	446	446	100%	344	77.13%	64	14.35%	38	8.52%	0	0%
8.9. UBND phường Cam Phúc Nam	133	133	100%	105	78.95%	28	21.05%	0	0%	0	0%
8.10. UBND xã Cam Bình	43	43	100%	26	60.47%	7	16.28%	10	23.26%	0	0%
8.11. UBND xã Cam Lập	47	47	100%	39	82.98%	5	10.64%	3	6.38%	0	0%
8.12. UBND phường Cam Thuận	127	127	100%	112	88.19%	7	5.51%	8	6.30%	0	0%
8.13. UBND phường Cam Lợi	218	218	100%	200	91.74%	5	2.29%	13	5.96%	0	0%
8.14. UBND phường Cam Lộc	167	167	100%	130	77.84%	36	21.56%	1	0.60%	0	0%
8.15. UBND phường Ba Ngòi	103	103	100%	27	26.21%	74	71.84%	2	1.94%	0	0%
TỔNG	59414	58355	98.22%	49276	84.44%	7335	12.57%	1744	2.99%	1059	1.78%

